

PHƯƠNG PHÁP SOẠN ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC SỬ DỤNG TRONG DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ VỚI SỰ HỖ TRỢ CỦA E-LEARNING

METHODS OF BUILDING DETAILED SYLLABUSES FOR SUBJECTS WITH E-LEARNING SUPPORT IN THE FORM OF CREDIT TRAINING AT THE UNIVERSITY

Nguyễn Bảo Hoàng Thanh, Lê Thanh Huy

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

TÓM TẮT

Hiện nay ngành giáo dục nước ta đang tập trung thực hiện đổi mới toàn diện cả về mục tiêu, nội dung, phương tiện đặc biệt phương pháp dạy học. Ở bậc đại học nói riêng, việc đổi mới dạy học chuyển từ hình thức dạy học theo niên chế sang tín chỉ là một chủ trương lớn, thể hiện sự đúng đắn về đường lối của Đảng và nhà nước trong giáo dục đại học. Tuy nhiên, làm thế nào để nâng cao chất lượng đào tạo đại học đào tạo theo học chế tín chỉ thì còn nhiều nghiên cứu hơn nữa. Trong phạm vi bài báo này chúng tôi tập trung nghiên cứu một nhân tố góp phần không nhỏ để giải quyết bài toán chất lượng đào tạo đó là Phương pháp soạn đề cương chi tiết môn học (ĐCCTMH) với sự hỗ trợ của e-Learning trong đào tạo theo hình thức tín chỉ ở các trường Đại học.

ABSTRACT

Currently, our country's education is focusing on comprehensive reforms in its objectives, contents and teaching aids, especially teaching methodologies. As to the education at the university, the shift from a term-based training to a credit-based system is considered to be a great strategic development that has manifested the Party's righteous lines in university education. However, it is important to have more researches on how to improve the quality of university training based on the credit system. In this article, we concentrate on a research of "Building Detailed Syllabuses for Subjects with E-Learning Support" in terms of credit training at the university.

1. Các khái niệm

1.1. Đề cương môn học: là bản tóm tắt nội dung môn học (MH) nhằm đưa ra mục tiêu (MT) và các nội dung cơ bản của MH được hội đồng khoa học khoa và nhà trường tổ chức nghiệm thu và công bố rộng rãi trong chương trình (CT) đào tạo.

1.2. Đề cương chi tiết môn học: là tài liệu do giảng viên (GV) biên soạn dựa trên đề cương MH dùng để cung cấp cho sinh viên (SV) trước và sau khi giảng MH đó. [1]

Đề cương chi tiết môn học là "một hợp đồng bất thành văn" giữa GV và SV trong đó đưa ra cụ thể các MT cần đạt và hành động tương ứng để đạt được các MT đó [2].

Như vậy theo chúng tôi, ĐCCTMH là bản hợp đồng ghi nhớ giữa GV và SV trong đó thể hiện toàn bộ MT, kế hoạch giảng dạy (GD) và học tập thông qua đó tất cả CT dạy và học được tiến hành theo đúng lộ trình đã được đặt ra nhằm giúp SV nâng cao tính tự học và tự nghiên cứu để đạt kết quả tốt nhất có thể trong học tập.

2. ĐCCTMH và đổi mới phương pháp dạy học theo học chế tín chỉ

2.1. Nhiệm vụ của giảng viên và sinh viên trong quá trình dạy và học

Sẽ không có phương pháp (PP) dạy và học theo học chế tín chỉ (TC) nếu không xác định lại vai trò của GV và SV. Trong phương thức đào tạo theo TC, GV và SV có những nhiệm vụ gì? Để trả lời câu hỏi này, một số đại học đã ban hành văn bản quy định về nhiệm vụ của GV và SV trong quá trình đổi mới PP GD phù hợp với việc đào tạo theo học chế TC. Nhưng việc ban hành mẫu ĐCCTMH chưa được chú trọng. Trong đề cương đó cần phải xác định những nhiệm vụ và công việc cụ thể cho GV và SV trong quá trình DH. Cần phải đặt ra những câu hỏi như Dạy cái gì? Tại sao phải dạy nội dung đó? Dạy nội dung đó như thế nào? Dạy nội dung đó vào thời điểm nào? Thời gian trong bao lâu? Trình tự thế nào? Điều kiện để tiến hành DH phải như thế nào? Môi trường lớp học ra sao? Nguồn tư liệu dạy học là gì? Bằng cách nào đánh giá đúng và có hiệu quả kết quả dạy học? Xác định được các yêu cầu đó GV căn cứ vào MT soạn bài để soạn ĐCCTMH trên tinh thần giảm giờ thuyết giảng, tăng cường giờ tự học, tự nghiên cứu, xê-ni-na, thảo luận, thường xuyên có các bài tập ở nhà (homework), bài tập lớn (assignment), bài nghiên cứu (research paper), bài trình bày trong seminar, thảo luận (presentation), coi trọng việc đánh giá kết quả hình thành (formative evaluation).

Như vậy cả GV và SV có trách nhiệm với nhau trong quá trình nghiên cứu kiến thức. Có thể tóm tắt một số nội dung liên quan đến nhiệm vụ của GV và SV trong các giờ dạy và học như sau: [3]

Nhiệm vụ giảng viên – người dạy

1. Xây dựng ĐCCTMH (syllabus) theo đúng hướng dẫn.
2. Xác định những MT cụ thể cần đạt được sau mỗi bài học. Những MT này đã được thiết kế trong ĐCCTMH và được cụ thể hóa vào quy trình kiểm tra - đánh giá đối với bài học.
3. Cung cấp cho SV các câu hỏi, các bài tập, bài trắc nghiệm kiến thức cùng với các tiêu chí đánh giá cho bài học sắp tới để SV chuẩn bị trước ở nhà.
4. Xác định các nội dung tự học và cách học cho SV để hoàn thành khối lượng kiến thức yêu cầu của phương thức đào tạo theo TC, các vấn đề, các câu hỏi, bài tập, các loại tài liệu phải đọc, phải tìm kiếm bổ sung để SV chuẩn bị cho thảo luận trên lớp.
5. Xây dựng, thu thập, phân loại, hướng dẫn sử dụng các học liệu/tài liệu phục vụ cho việc tự học, tự nghiên cứu của SV.
6. Xây dựng kịch bản cho một giờ lên lớp bao gồm: - Xác định thời gian, chủ đề, nội dung, yêu cầu cho giờ lên lớp lý thuyết- Lựa chọn các nội dung cốt lõi cần trình bày trên lớp- Nội dung, vấn đề để SV trình bày và thảo luận trên lớp; khi làm việc theo nhóm.
7. Tổ chức lấy ý kiến phản hồi của SV để điều chỉnh, cải tiến PP DH. GV phải nghiêm túc xem xét kết quả các phiếu hỏi ý kiến của SV để tự điều chỉnh MT, nội dung MH, PPGD, kiểm tra/đánh giá của mình.

Nhiệm vụ của sinh viên - người học

1. Lập kế hoạch chi tiết để thực hiện tất cả các nhiệm vụ đối với từng giờ học mà GV giao: tìm, đọc, ghi chép những tài liệu liên quan, hoàn thành bài tập, chuẩn bị bài trình bày tại các buổi thảo luận, chuẩn bị các nội dung làm việc theo nhóm, các vấn đề cần hỏi để trao đổi với GV, ôn bài, đọc bài mới. 2. Trước khi đến lớp cần xem xét lại việc hoàn thành các nội dung cần chuẩn bị mà GV đã yêu cầu hoặc các vấn đề cần trao đổi nhằm giải đáp những điều chưa hiểu. 3. Lựa chọn những nội dung cần ghi chép ở trên lớp, trong đó tập trung vào MT của bài học và cấu trúc của nội dung bài học; những kiến thức cốt lõi của bài học; các hướng dẫn tự học của GV.

2.2. ĐCCTMH và đổi mới PPGD theo học chế TC với sự hỗ trợ của e-Learning

ĐCCTMH phải mang mục đích cung cấp các thông tin về GV, về MH, MT học tập, các hoạt động cần làm để đạt được MT, các yêu cầu về mặt đánh giá, tài liệu tham khảo và các thông tin hỗ trợ. ĐCCTMH được coi là lộ trình của MH, có các thành phần chủ yếu sau:

1. Giới thiệu tổng quan về MH; 2. Thông tin của GV và địa chỉ liên hệ; 3. Tóm tắt nội dung cụ thể của MH; 4. Các nhiệm vụ chung và nhiệm vụ cụ thể của SV cần thực hiện để hoàn thành MH; 5. Phương pháp và phương châm học tập của SV như thế nào; 6. Thời hạn cụ thể để học tập cho từng phần kiến thức; 7. Các tiêu chí đánh giá cho điểm; 8. Giáo trình và tài liệu tham khảo; 9. Các thông tin hỗ trợ khác.

Nói chung ĐCCTMH đem lại thông tin minh bạch cho MH, hướng cả GV và SV có một kế hoạch học tập, nghiên cứu khoa học và hiệu quả. Tất cả nội dung này được tải lên trang e-Learning DH cho SV có thể cập nhật bất cứ lúc nào cần.

3. Phương pháp xây dựng ĐCCTMH

Để xây dựng ĐCCTMH cần phải dựa trên MT đào tạo và kiểm tra đánh giá. Bởi lẽ, khối lượng kiến thức học tập sẽ quyết định nội dung GD, GV sẽ kiến thiết chương trình học phù hợp với nội dung, chương trình đào tạo cần thiết nhất.

Có 2 cách để xây dựng ĐCCTMH, xây dựng theo chủ đề (topics) hoặc xây dựng theo tuần học tập (weeks).

3.1. Xây dựng ĐCCTMH theo chủ đề (topics)

Xây dựng theo dạng này hiện đang được nhiều GV thực hiện. Xây dựng theo chủ đề là xây dựng theo nội dung học tập, giống như xây dựng theo các chủ điểm MH. Nội dung chính của ĐCCTMH theo chủ điểm gồm có: MT nội dung chủ đề, giới thiệu nhiệm vụ, cụ thể nhiệm vụ, SV làm việc với nhau như thế nào, thời gian thực hiện, tài liệu tham khảo, những điều mong đợi của SV ở GV, cách đánh giá, phương châm học: - Mục tiêu nội dung chủ đề: nêu cả MY kiến thức, kỹ năng và thái độ. - Giới thiệu nhiệm vụ: giới thiệu nhiệm vụ chung cho cả lớp. - Nhiệm vụ cụ thể: giao nhiệm vụ bằng các câu hỏi, SV chuẩn bị câu hỏi ở nhà và thảo luận với nhau. Khi cần GV sẽ giải thích và thảo luận cùng SV, có thể thảo luận trên lớp hoặc thảo luận trên các diễn đàn (forum) trực tuyến hoặc ngoại tuyến. - SV làm việc với nhau như thế nào: giới thiệu PP làm việc

và nghiên cứu vấn đề và các nhiệm vụ tổ chức học tập SV cần thực hiện. Hướng dẫn cách để đạt được các MT DH đề ra. - Thời gian thực hiện: là thời gian học trong lớp và ngoài lớp. - Tài liệu tham khảo: giới thiệu cụ thể những tài liệu SV phải đọc, đặc biệt là cụ thể từ trang nào đến trang nào chứa nội dung SV phải đọc. - Những điều SV mong đợi ở GV: địa chỉ, số điện thoại và địa điểm, thời gian SV có thể nhận được giúp đỡ, hỗ trợ.

Ví dụ: trong chương trình dạy học vật lý đại cương, chủ đề chọn là Chương 5. Trường hấp dẫn chúng tôi soạn đề cương chi tiết như sau

Mục tiêu <i>Objectives</i>	1. Về kiến thức (<i>Knowlegde</i>) + SV phát biểu được khái niệm Trường hấp dẫn, lực hấp dẫn và trả lời được các câu hỏi Trường hấp dẫn xuất hiện ở đâu? + SV viết và giải thích được ý nghĩa các đại lượng trong công thức của định luật hấp dẫn, 3 định luật Keple và vận dụng chúng để giải một số bài tập liên quan. + SV giới thiệu được các dạng chuyển động của các hành tinh và trình bày trước lớp 2. Về kỹ năng (<i>Skill</i>) Rèn luyện cho sinh viên + Kỹ năng tự học và tìm kiếm thông tin trên mạng + Kỹ năng làm việc theo nhóm + Kỹ năng giải quyết vấn, kỹ năng thuyết trình và tư duy sáng tạo 3. Về thái độ (<i>Attitude</i>) + Có thái độ học tập chủ động, tích cực + Hăng say trong nghiên cứu, tìm hiểu kiến thức khoa học + Yêu khoa học và có ý thức bảo vệ môi trường, bảo vệ Trái đất
Giới thiệu nhiệm vụ <i>(Introduction to task)</i>	1. Sinh viên chia nhóm 6 – 8 người/ nhóm: các nhóm chuẩn bị 1 bài báo cáo bằng PowerPoint về những kiến thức liên quan đến Lực hấp dẫn và định luật Kepler 2. Tải bài báo cáo lên trang http://vatlydaicuong.edumoot.com/ 3. Tham gia vào diễn đàn trao đổi kinh nghiệm 4. Làm một số bài tập trong sách bài tập Vật lý đại cương
Cụ thể nhiệm vụ <i>(Task description)</i>	1. Trả lời được câu hỏi: Thế nào là Lực hấp dẫn. Cho ví dụ minh họa. 2. Trường hấp dẫn xuất hiện ở đâu? 3. Phát biểu, viết biểu thức và ý nghĩa các đại lượng định luật

	Newton về lực hấp dẫn vũ trụ (<i>định luật vạn vật hấp dẫn</i>), 3 định luật Keple. 4. Nêu được cách tính các vận tốc vũ trụ cấp I và cấp II
Sinh viên làm việc với nhau như thế nào? (How will students work together)	1. Sinh viên nhận tài liệu do giáo viên biên soạn và trao đổi qua trang http://vatlydaicuong.edumoot.com/ 2. Tự đọc tài liệu của giáo viên cùng với các tài liệu tham khảo để hình thành khung kiến thức của mình theo mục tiêu học tập đề ra. 3. Hình thành nhóm học tập, mỗi nhóm từ 6 - 8 sinh viên. (<i>Lưu ý phân công chức vụ cho từng thành viên: nhóm trưởng, thư ký, kỷ luật viên, phát ngôn viên, hậu cần, liên lạc viên...</i>). 4. Thảo luận theo nhóm và kết luận thành kiến thức thống nhất của nhóm 5. Thảo luận, thắc mắc, giải đáp cùng với giáo viên và cả lớp trong giờ học
Thời gian thực hiện (How much time is available for the students)	10 tiết (<i>từ 03/5/2010 đến 05/05/2010</i>) 1. Tổ chức thảo luận: buổi 1 2. Tổ chức học tập trên lớp: buổi 2 2. Tổ chức thảo luận: buổi 3 3. Tổ chức bài tập tự nghiên cứu 4. Tổ chức thảo luận, đánh giá: buổi 4
Tài liệu tham khảo (Resources)	1. Tài liệu 1 : Chương V, Vật lý đại cương A1, Lương Duyên Bình, NXB Giáo dục (<i>bổ trợ mục 3.1 trang 104, ,mục 4.3.1 trang 104, mục 3.4.2 trang 108</i>) 2. Tài liệu 2 : Sách giáo khoa Vật lý 10NC, NXB Giáo dục. 3. Các trang Web liên quan: 3.1. http://vatlydaicuong.edumoot.com/ Đăng nhập: user: sv01, passwork: sv01... 3.2. http://thienvanbachkhoa.org (vào và đăng ký thành viên) 3.3. http://phanminhchanh.info/home/modules.php?name=News&op=viewst&sid=916 3.4. http://pdwan.1talk.net/login.forum? 4. Các tài liệu khác liên quan: Vũ trụ trong hạt dẻ, Stephen Hawking (<i>từ trang 82 đến 117</i>), Vật lý đại cương A12 (tài liệu phát thêm),

	David Haliday phần cơ học, Newtonian Physics (có ở trên trang http://vatlydaicuong.edumoot.com/)
Những điều sinh viên mong đợi ở GV	ThS. Lê Thanh Huy, giảng viên khoa Vật lý – trường ĐH Sư phạm ĐH Đà Nẵng. 1. Có mặt tại khoa: sáng thứ 2, 4, 6 trong tuần từ 8h đến 10h 2. Hỗ trợ qua email: huyspdn@gmail.com hoặc điện thoại: 0983.027.581 3. Cung cấp tài liệu liên quan trên trang http://vatlydaicuong.edumoot.com/ 4. Thảo luận và hướng dẫn, giải đáp các thắc mắc liên quan đến bài học thông qua diễn đàn trên website khoa
Cách đánh giá (Assessment)	+ Bài thảo luận nhóm, cá nhân đánh giá quá trình có trọng số 30% + Bài tập giữa kỳ có trọng số 20% + Bài kiểm tra cuối kỳ 50%
Phương châm học tập (Motto of study)	Tự học là chủ yếu Học nhóm là quan trọng Tranh luận là mục tiêu Kiến thức nhận được là kiến thức xuất phát từ bạn

3.2. Xây dựng ĐCCTMH theo tuần (weeks)

Tương ứng với từng nội dung, GV sẽ chia các chủ đề để SV nghiên cứu theo từng tuần học. Các nhóm hoặc cá nhân SV phải hoàn thành nội dung kiến thức trong tuần, đầu tuần GV sẽ có giờ gặp lớp để giải đáp những thắc mắc của SV. Sau khi hoàn thành nội dung các tuần GV sẽ có các bài kiểm tra đan xen vào lịch học, cứ như vậy SV sẽ hoàn thành các nội dung được GV giao trong các tuần và kết thúc MH bằng bài kiểm tra hoặc bài tập lớn.

Chúng tôi đề xuất dạng ĐCCTMH theo tuần như sau

	Trước khóa học (Prior to course)	Tuần 1 (trực tiếp trên lớp) Week 1 (with Face-2-Face)	Tuần 2 Ngoại tuyến và trực tuyến (Week 2, offline/online)	Tuần ... Week..
Chủ đề của tuần (Topic of the week)	Chuẩn bị cho môn học (Preparation for course)			

Hoạt động của sinh viên (Student activities)	* Những điều SV sẽ nhận được (Student will receive): - Đường dẫn trang website, tên đăng nhập và mật khẩu của trang e-Learning (URL, username and password of e-Learning site) - Tài liệu cung cấp trên trang e-Learning – Chương trình và thời gian của MH * Sinh viên: - Sẽ phải tìm tài liệu học tập gì? - Vào các website nào? - Nhận các bài tập nào? ...	Chủ đề thảo luận trực tiếp: - Bài tập lớn tuần 1 (ngoại tuyến/trực tuyến (online/off line) - Sự cộng tác của SV là gì? Nội dung công việc cụ thể giao cho SV. - Hạn chót để nộp bài tập tuần 1 - Những nội dung sinh viên chuẩn bị cho tuần 2.....	Chủ đề thảo luận của tuần 2:..... - Nhắc lại những kiến thức thảo luận ở tuần 1:..... - Những phản hồi của GV về bài tập - Bài tập về nhà tuần 2:	Etc.
Hoạt động của GV (Lecturer activities)	- Hoàn thành trang e-Learning cho SV đăng nhập - Gửi tài khoản đăng nhập đến SV Có thể bằng email hoặc trực tiếp trên lớp - Trả lời các câu hỏi SV - Thiết kế chương trình học tập và hướng dẫn sinh viên nghiên cứu	- Chỉ đạo quá trình học tập - Cung cấp các vấn đề thảo luận - Đưa ra những phản hồi trực tuyến/ ngoại tuyến	Etc.	Etc.

4. Những kiến nghị, đề xuất

4.1. Quản lý ĐCCTMH

Việc xây dựng ĐCCTMH cần phải được quản lý và coi trọng đúng mức. Trong mỗi chuyên ngành cần có nhóm chuyên gia nghiên cứu để xây dựng logic, chặt chẽ và mang tính khoa học. Những GV kinh nghiệm lâu năm, các chuyên gia ở các trường đại học khác có thể mời tham gia trong nhóm biên soạn, xây dựng ĐCCTMH và được tổ chức chuyên môn, hội đồng khoa học khoa, nhà trường công nhận có đủ tư cách và trình độ để tham gia. Sau khi soạn thảo xong ĐCCTMH, đề cương này được hội đồng thẩm định cấp khoa, sau đến cấp trường kiểm tra, yêu cầu chỉnh sửa và tổ chức ban hành khi đã hoàn chỉnh. Trong quá trình phát hành, nhóm chuyên gia phải thường xuyên cập nhật những thông tin phản hồi của GV, SV để kịp thời chỉnh sửa, cập nhật cho phù hợp trong giai đoạn những học kỳ và năm học tiếp theo.

Mỗi khoa lưu lại 01 bản cho giáo vụ để các GV và SV quan tâm có thể đọc. Nhờ có ĐCCTMH mà các cấp quản lý có thể biết được nội dung GD của GV, SV biết được những nội dung cụ thể cần phải thực hiện từ đó có thể nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

4.2. Tính giờ thực hiện soạn bài theo ĐCCTMH cho giảng viên

Hiện nay, các trường đại học Hoa kỳ không chỉ tính đến giờ GV trao đổi với SV mà còn tính cả giờ mà SV cần có để thực hiện chuẩn bị dự án, viết báo cáo khoa học, nghiên cứu và tự học, chương trình phản ánh cả trong và ngoài lớp học, 1 giờ trong lớp đòi hỏi 2 đến 3 giờ làm việc ngoài lớp. Một bài giảng 3 tín chỉ thì có 3 giờ lên lớp mỗi tuần (3 lần/tuần, mỗi giờ 50 phút) cùng với 6 đến 9 giờ ngoài lớp học. Như vậy GV cần có thời gian để thực hiện các công việc của mình như: soạn bài, viết đề cương vài giảng, thiết kế các hoạt động học tập, bài tập và các bài kiểm tra, chấm điểm, tìm hiểu tài liệu, có mặt tại văn phòng, trên mạng internet một số giờ quy định để giúp đỡ SV khi cần thiết và tham gia các hoạt động chuyên môn khác.

Ở Việt Nam, với cách soạn và thực hiện kế hoạch giảng dạy theo ĐCCTMH thì GV cũng phải dành thời gian nhiều để làm việc ở nhà, ngoài lớp nhưng hiện nay hầu như các trường đại học chỉ tính giờ GV giảng dạy trên lớp mà chưa có các chế độ tính giờ khác ở ngoài lớp, chính vì vậy cần xem xét lại để có cách tính phù hợp với các chế độ phù hợp cho giảng viên.

Việc thực hiện biên soạn ĐCCTMH sẽ giúp nâng cao chất lượng đào tạo và nâng cao hiệu quả quản lý thiết nghĩ cần có sự thống nhất chủ trương chung trong các trường ở Đại học Đà Nẵng nói chung và các trường Đại học đào tạo theo tín chỉ nói riêng để thực hiện được chủ trương về nâng cao chất lượng đào tạo và quản lý theo học chế tín chỉ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] My Giang Sơn (2010), *Quản lý việc xây dựng đề cương môn học trong đào tạo tín chỉ*, Tạp chí Giáo dục số 241, 7/2010, tr 27
- [2] Cary J. TresLep – trường Đại học Califolia (UC) – Hoa kỳ (2010), *Hệ thống tín chỉ tại các trường đại học Hoa kỳ: lịch sử phát triển, định nghĩa và cơ chế hoạt động*, Tạp chí giáo dục (229) 01/2010, Tr 61
- [3] Lê Đình (2009), *Đào tạo tín chỉ - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Hội thảo đổi mới phương pháp dạy học đại học đào tạo theo học chế tín chỉ, Huế năm 2009.
- [4] Nguyễn Bảo Hoàng Thanh (2006), Đề tài NCKH và công nghệ cấp Bộ: Xây dựng ngân hàng đề thi môn Vật lý I hệ tín chỉ và phần mềm đánh giá kết quả học tập của sinh viên trên mạng máy tính - Mã số B2006-ĐN-03-09.
- [5] Nguyễn Bảo Hoàng Thanh, Lê Thanh Huy (2009), *E-Learning và việc đổi mới PP DH ở bậc ĐH đào tạo theo học chế tín chỉ*, Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Đại học Đà Nẵng, số 6 (35) 2009, tr. 120-125